TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM THÀNH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 03/8/2018
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quy

2. Ông Đào Xuân Tìm

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 97/2018/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2018 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXX-ST ngày 09 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị B**, sinh năm 1982. Địa chỉ cư trú: thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh **Hoàng Văn V**, sinh năm 1985. Địa chỉ cư trú: thôn Q, xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 4 năm 2018 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Hoàng Thị B trình bày: Chị và anh Hoàng Văn V kết hôn vào ngày 20/11/2014 trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận được khoảng 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do hai bên không hợp nhau về tính tình, bất

đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi cọ lẫn nhau. Nhiều lần vợ chồng mâu thuẫn, anh V đã đánh đập chị. Tháng 01 năm 2018, mâu thuẫn gữa hai vợ chồng xảy ra trầm trọng nên chị đã chuyển về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Hai bên đã hoàn toàn cắt đứt mối quan hệ về tình cảm cũng như kinh tế kể từ tháng 01/2018 đến nay. Nay chị B xác định thực sự tình cảm vợ chồng giữa chị và anh V không còn, chị B xin được ly hôn anh V để giải phóng cho đôi bên khỏi giàng buộc.

Về con chung và tài sản chung: Chị B xác định chị và anh V chưa có con chung, không có tài sản chung. Nay chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía anh Hoàng Văn V, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh V nhiều lần, anh V có đến Tòa án theo giấy triệu tập nhưng sau đó anh V lại tự ý bỏ về không hợp tác làm việc. Những lần triệu tập hợp lệ tiếp theo anh V đều không đến Tòa án để giải quyết việc chị B xin ly hôn. Vì vậy, Tòa án không thể tiến hành lấy lời khai của anh V được.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04/6/2018 của ông Hoàng Văn V là bố đẻ anh Hoàng Văn V trình bày: Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa anh V và chị B là do anh chị kết hôn đã lâu mà chưa có con nên dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Chị B đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ từ tháng 01/2018 và vợ chồng đã sống ly thân từ đó. Việc anh V không đến Tòa án để giải quyết ly hôn là do anh V bận công việc nên anh V không đến theo giấy triệu tập của Tòa án.

Tại phiên tòa, chị B giữ nguyên quan điểm xin ly hôn anh V. Không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Tại phiên toà, đại diện VKS nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự, Nguyên đơn, Bị đơn chưa chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự.

- Về việc quyết vụ án: áp dụng khoản 01 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án. Xử cho chị Hoàng Thị B được ly hôn anh Hoàng Văn V; Về tài sản chung: Không đặt ra việc giải quyết; Về án phí: Chị B phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng : Anh Hoàng Văn V là Bị đơn trong vụ án, được Tòa án triệu tập hai lần hợp lệ đến tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh V.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị B và anh Hoàng Văn V kết hôn với nhau trên tinh thần tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, được đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin được ly hôn của chị Hoàng Thị B thì thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị B và anh V là do hai bên không hợp nhau về tính tình và do vợ chồng kết hôn đã lâu mà chưa có con chung nên đã phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng sống ly thân từ tháng 01 năm 2018. Tại phiên tòa, anh V không có mặt, song trong quá trình giải quyết vụ án, ông Hoàng Văn V là bố đẻ của anh V cũng xác định chị B và anh V nhiều lần xảy ra mâu thuẫn và hiện nay đã sống ly thân mỗi người một nơi. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án, Tòa án triệu tập anh V nhiều lần đến Tòa án để Tòa án tiến hành hòa giải việc chị B xin ly hôn, nhưng anh V không đến. Điều đó, chứng tỏ anh V không có ý thức và mong muốn để vợ chồng về đoàn tụ. Như vậy, đã xác định được quan hệ hôn nhân giữa chị B và anh V mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị B xin được ly hôn anh Hoàng Văn V là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Không có, nên không đặt ra việc giải quyết.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị Hoàng Thị B không yêu cầu giải quyết, do vậy không đặt ra việc giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Hoàng Thị B có đơn yêu cầu ly hôn nên phải nộp tiền án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 01 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hoàng Thị B và anh Hoàng Văn V.

2. Về con chung: Không có

3. Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Không đặt ra việc giải quyết.

4. Về án phí: Chị Hoàng Thị B phải nộp 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền số: AA/2016/0000805 ngày 17/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Chị B đã nộp đủ án phí sơ thẩm ly hôn.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Chi cục THA Dân sự huyện Kim Thành;
- UBND xã C, huyện K;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ngọc Bích